

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Quy định về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV và Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;*

*Xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh:

Các cơ sở trên địa bàn không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (*sau đây viết tắt là PCCC*) được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người.

#### 2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này được đưa vào sử dụng tại thời điểm trước ngày 04/10/2001.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Cơ sở đảm bảo yêu cầu về PCCC*: Là cơ sở đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy.

2. *Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC*: Là cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy.

### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Tuân thủ việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về PCCC theo hướng ổn định, phát triển phù hợp với quy hoạch của địa phương.

2. Cơ sở không đảm bảo các yêu cầu về PCCC thì áp dụng quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này.

3. Cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người bắt buộc phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

4. Việc áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị quyết này phải được cơ quan Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (*sau đây viết tắt là PCCC và CNCH*) có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật. Sau khi cơ sở tổ chức thực hiện xong phải được cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH kiểm tra, xác nhận điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định.

**Điều 4. Quy định về xử lý đối với cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực**

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì phối hợp với lực lượng Cảnh

sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tổ chức tổng kiểm tra, khảo sát, thống kê, lập danh sách, phân loại, đánh giá các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

2. Căn cứ kết quả kiểm tra, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành hướng dẫn các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thực hiện các giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường đảm bảo an toàn PCCC, cụ thể:

a) *Đường giao thông cho xe chữa cháy (Đ 6.2 QCVN 06:2020/BXD theo Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình)*: Phải thực hiện các giải pháp tăng cường nhằm đảm bảo cho lực lượng PCCC và CNCH có thể tiếp cận đến công trình an toàn, triển khai công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các giải pháp như:

- Xem xét đến khả năng tiếp cận thông qua đường giao thông nội bộ của công trình liền kề;

- Bố trí các thang máy chữa cháy ở mép phía ngoài nhà, có điểm dừng ở các tầng để lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có thể tiếp cận và sử dụng;

- Trang bị máy bơm chữa cháy khiêng tay kèm theo bổ sung nguồn nước chữa cháy ngoài nhà (có thể là trụ nước chữa cháy đô thị hoặc bến, bãi, ao hồ... cạnh khu vực công trình);

- Trường hợp không có đường cho xe chữa cháy tiếp cận hạng mục công trình theo quy định thì có thể trang bị bổ sung đường ống họng chờ khô có thể kết nối với hệ thống bơm của xe chữa cháy; trường hợp đường ống quá dài có thể bổ sung bể nước và bơm trung gian;

- Trường hợp cơ sở có đường nội bộ, kích thước nhỏ hơn 3,5m mà lực lượng chữa cháy không thể tiếp cận được bằng xe chữa cháy thì dọc theo đường nội bộ này, phải mở thêm các cửa tiếp cận từ ngoài vào trong, tại mỗi vị trí cửa này phía ngoài nhà phải bố trí 01 họng nước chữa cháy ngoài nhà và 01 họng nước chữa cháy trong nhà được kết nối trực tiếp với trụ tiếp nước từ xe chữa cháy tại vị trí xe chữa cháy có thể tiếp cận được.

- Trường hợp các công trình chỉ có thể tiếp cận một phía của công trình (do đã xây kín khu đất) cần có phương án tháo dỡ một phía công trình hoặc xây tường ngăn cháy dọc theo hướng tiếp cận công trình để di chuyển tài sản và triển khai lực lượng.

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) *Khoảng cách an toàn PCCC*: Áp dụng một trong các giải pháp sau nhằm đảm bảo khi xảy ra sự cố cháy, nổ hạn chế cháy lan sang các công trình xung quanh để lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có thời gian triển khai lực lượng ngăn cháy, chống cháy lan:

- Trang bị bổ sung đầu phun sprinkler tự động hoặc màn nước ngăn cháy trên các ô cửa sổ, vách kính, tại vị trí bố trí các vật liệu không bảo đảm giới hạn chịu lửa;

- Tăng giới hạn chịu lửa cho các vật liệu nằm trên tường ngoài của công trình;

- Xây bổ sung tường, vách ngăn cháy ở mặt tiếp giáp với các công trình xung quanh;

- Bổ sung giải pháp phân vùng ngăn cháy, bố trí chất cháy cách xa tường phía tiếp giáp với công trình xung quanh;

- Giảm tải trọng chất cháy bố trí trong công trình;

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) *Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng*: Áp dụng một số giải pháp sau nhằm bảo đảm an toàn PCCC cho người và bảo đảm vận hành các hệ thống PCCC khi bố trí các công năng tập trung đông người, các phòng điều khiển hệ thống PCCC, các phòng đặt máy bơm chữa cháy...

- Không bố trí các gian phòng có hạng nguy hiểm cháy nổ cao trong các nhà công cộng, cao tầng;

- Quá trình vận hành, hoạt động hạn chế số người đối với các công năng bố trí ở các tầng cao, hoặc các tầng hầm của công trình để bảo đảm thoát nạn nhanh chóng không bị ùn, tắc khi tổ chức thoát nạn;

- Đối với các phòng có nhóm người hạn chế về vận động như trẻ em, người già, người bệnh, người tàn tật phải điều chỉnh bố trí ở các tầng thấp;

- Bố trí công năng trong công trình cần tính toán đến đặc điểm sử dụng bao gồm thời gian sử dụng trong ngày, thể trạng, lứa tuổi của người sử dụng để đưa ra phương án thoát nạn an toàn cho các khu vực đó;

- Tầng hầm, các gian phòng kỹ thuật phải điều chỉnh cách ly với các khu vực còn lại của công trình đảm bảo hạn chế lan truyền khói, sản phẩm cháy, không gây cháy lan. Không bố trí các gian phòng có công năng dưới tầng hầm;

- Trang bị các giải pháp kỹ thuật bổ sung (nguồn điện, hệ thống điều khiển...) nhằm đảm bảo tính độc lập cho các gian phòng vận hành hệ thống PCCC đảm bảo hoạt động khi có sự cố hoặc duy trì hoạt động cho đến khi hết dấu hiệu nguy hiểm hoặc được tắt chủ động bởi con người.

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

*d) Ngăn cháy lan:* Áp dụng một số giải pháp sau nhằm bảo đảm ngăn cản sự lan truyền của các yếu tố nguy hiểm cháy trong một gian phòng, giữa các gian phòng với nhau, giữa các nhóm gian phòng có tính nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau, giữa các khoang cháy cũng như giữa các tòa nhà. Việc bảo đảm ngăn cháy lan có tính toán, xem xét đến thời gian thoát nạn của người và thời gian lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có mặt để thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

- Nâng bậc chịu lửa của công trình để bảo đảm diện tích khoang cháy theo quy định bằng cách tăng giới hạn chịu lửa của các cấu kiện xây dựng;

- Vận dụng quy định phân vùng ngăn cháy đối với các khu vực trong công trình theo quy định tại Điều 6.10, 6.11, 6.12 của TCVN 2622-1995, cho phép thay đổi tường ngăn cháy bằng vùng ngăn cháy với chiều rộng không nhỏ hơn 12m. Vùng ngăn cháy là khoảng đệm chia ngôi nhà theo suốt chiều rộng (chiều dài) và chiều cao. Các phòng trong vùng ngăn cháy không được sử dụng hay bảo quản các chất khí, chất lỏng và vật liệu dễ cháy cũng như các quá trình tạo bụi dễ cháy. Giới hạn chịu lửa của các cấu kiện và bộ phận của ngôi nhà trong vùng ngăn cháy phải đảm bảo:

- + 45 phút đối với tường ngăn giữa vùng ngăn cháy và các khu vực khác;

- + 15 phút đối với vách ngăn;

- + 150 phút đối với cột;

- + 45 phút đối với sàn, mái và tường ngoài.

- Bổ sung giải pháp ngăn cháy cho các khu vực có công năng khác nhau như kho thành phẩm, kho nguyên liệu và khu vực sản xuất bằng tường, vách ngăn cháy. Tại các vị trí không thể bố trí các tường, vách ngăn cháy theo quy định, xem xét thiết kế giải pháp màn nước ngăn cháy, có tính toán đến khả năng lan truyền khói giữa các khoang cháy;

- Bổ sung các hệ thống, thiết bị chữa cháy như hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler, thiết bị chữa cháy tự động bằng bột, khí nhằm hạn chế diện tích, cường độ và thời gian cháy;

- Giảm số lượng chất hàng nguy hiểm cháy, nổ, sắp xếp hàng hóa tạo khoảng cách an toàn PCCC đến khu vực có nguồn nhiệt, nguồn lửa, thiết bị điện. Phân chia các khu vực để hàng hoá cách nhau từ 3-5m giảm nguy cơ cháy lan và tăng khả năng tiếp cận của lực lượng chữa cháy;

- Đối với các bồn, bể, khu vực chứa chất cháy dạng lỏng phải bố trí hệ thống bể chứa sự cố, rãnh thu chất lỏng, giải pháp ngăn cháy và dập cháy vào bể sự cố.

Phải phân khu riêng biệt, sử dụng cấu kiện ngăn cháy đảm bảo chống cháy lan sang các khu vực khác. Tăng cường bố trí hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống phun sương làm mát để giảm nhiệt độ và hạn chế khả năng cháy lan;

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

*đ) Lối thoát nạn:* Thực hiện các giải pháp sau nhằm bổ sung lối ra đảm bảo thoát nạn an toàn cho người trong đám cháy theo số lượng quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (sau đây viết tắt là QCVN 06:2020/BXD):

- Bổ sung lối ra thoát nạn thứ 2 là các thang sắt ngoài nhà trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về PCCC như: Chiều rộng, độ dốc, số bậc, khả năng chịu lực của cấu kiện thang và phải tính toán các yếu tố tác động đến quá trình thoát nạn khi xảy ra cháy, yếu tố tác động của môi trường xung quanh đến quá trình thoát nạn;

- Bố trí các lối thoát nạn khẩn cấp; lối đi qua ban công, lô gia hoặc mái sang các nhà liền kề có cùng độ cao. Ngoài ra phải trang bị các thiết bị như: Thang dây, thang móc, ống tụt, dây hạ chậm... để thoát nạn cũng như phục vụ công tác CNCH trong tình huống khẩn cấp;

- Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc cao trên hành lang và cầu thang thoát nạn. Bổ sung thêm một số trang thiết bị, vật dụng như mặt nạ, khẩu trang phòng độc, thiết bị chiếu sáng cường độ cao... để thoát nạn khi có cháy;

- Cho phép sử dụng thang cuốn để thoát nạn. Thang cuốn phải liên động với báo cháy. Bậc thang phải sơn phản quang, trang bị đèn exit, sự cố để nhận biết;

- Đối với công trình có hành lang thoát nạn là hành lang giữa, xem xét cho phép sử dụng 1 thang thoát nạn đối với các công trình có diện tích mỗi sàn dưới 300m<sup>2</sup>, có chiều cao dưới 15m đối với các nhà, công trình có mục đích sử dụng: Khách sạn, ký túc xá, khối nhà ngủ của các cơ sở điều dưỡng và nhà nghỉ chung, nhà trọ (motel), nhà an dưỡng; nhà ở một căn hộ riêng lẻ hoặc các nhà có một số căn hộ liền kề và mỗi căn hộ đều có lối ra ngoài riêng; các cơ sở văn hóa, thể thao đại chúng; các cơ sở thương mại, kinh doanh dịch vụ dân cư; các trường học, trụ sở làm việc, tổ chức khoa học và thiết kế, cơ quan quản lý và các nhà có đặc điểm sử dụng tương tự nêu trên với số người trên mỗi tầng không lớn hơn 20 người và khi lối thoát nạn đi vào buồng thang bộ có cửa đi ngăn cháy loại 2;

- Trường hợp bố trí các thang hờ, thang rê quạt phải bổ sung các giải pháp ngăn cháy, chống tụ khói, chỉ dẫn thoát nạn cho các thang bộ này như: Bổ sung

các cửa sập ngăn cháy trước lối vào thang; bổ sung các quạt cắt gió ngăn hành lang và khu vực cầu thang bộ, sơn phản quang chỉ dẫn tại các bậc thang rẽ quạt để nhận biết...

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

*e) Trang bị hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC:* Áp dụng các giải pháp, hệ thống thay thế có chức năng tương tự như các hệ thống báo cháy, chữa cháy, các hệ thống kỹ thuật khác theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC hiện hành:

- Bổ sung giải pháp mở ô thoáng ở mặt ngoài buồng thang bộ đảm bảo thang được thông gió, thoát khói tự nhiên thay thế hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ;

- Mở các ô thoáng nằm trên hành lang thoát nạn để thông gió tự nhiên thay thế hệ thống hút khói hành lang;

- Xem xét cho phép mở các ô thoáng ở mặt ngoài của công trình để thoát khói tự nhiên thay thế cho hệ thống hút khói đối với các công trình có kết cấu không đảm bảo;

- Bổ sung thêm đường cấp nước vào bể nước chữa cháy đảm bảo thời gian cấp nước cho hệ thống phòng cháy chữa cháy;

- Trang bị các hệ thống, thiết bị PCCC mới theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC của nước ngoài như hệ thống báo cháy không dây, hệ thống chữa cháy tự động bằng khí aerosol, hệ thống chữa cháy khí cục bộ phù hợp trang bị cho các công trình hiện hữu, không phải thi công, sửa chữa ảnh hưởng đến kết cấu của công trình;

- Trường hợp không thể bố trí được các hệ thống chữa cháy tự động do kết cấu không đảm bảo, xem xét tính toán việc trang bị các thiết bị chữa cháy tự động như bình cầu chữa cháy kết hợp các giải pháp về xây dựng, chữa cháy cục bộ các khu vực có nguy hiểm cháy, diện tích nhỏ nhằm hạn chế nguy cơ cháy lan, cháy lớn để lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp thêm thời gian để di chuyển đến địa điểm cháy;

- Sử dụng hệ thống báo cháy tự động không dây đối với các công trình quy mô nhỏ và vừa để thay thế hệ thống báo cháy thông thường;

- Khi trang bị các hệ thống, thiết bị chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC của Việt Nam quy định thì áp dụng các tiêu chuẩn về PCCC của nước ngoài theo khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013.

Các giải pháp nêu trên phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong một số trường hợp khác, chỉ cho phép thay thế một số yêu cầu của Nghị quyết này đối với công trình cụ thể khi có luận chứng gửi Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh thẩm định; các giải pháp bổ sung, thay thế phải xét tới tương quan kinh tế giữa giá trị thiệt hại và chi phí cho các giải pháp cùng trang thiết bị kỹ thuật PCCC theo Điều 1.5.1 QCVN 06:2020/BXD, có đầy đủ cơ sở tính toán để đảm bảo an toàn PCCC cho công trình. Kết quả thẩm định của Công an tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

4. Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện các điều kiện an toàn PCCC, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cơ sở tự nguyện thay đổi tính chất sử dụng công trình.

5. Đối với các cơ sở không tổ chức thực hiện, thực hiện không đầy đủ, hoặc đã bị khiếu nại, khiếu kiện về điều kiện an toàn PCCC từ hai lần trở lên mà vẫn không khắc phục, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Quy định việc xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người**

1. Chủ cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển khi không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Trong thời gian thực hiện các thủ tục phục vụ việc di dời, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; trang bị bổ sung phương tiện và hệ thống kỹ thuật về PCCC, thường xuyên duy trì các điều kiện an toàn PCCC. Chỉ được phép hoạt động khi đã tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC.

3. Các loại kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người sau khi di chuyển cần đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật về PCCC và các yếu tố kỹ thuật khác theo tiêu chuẩn và quy chuẩn chuyên ngành có liên quan.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND tỉnh:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết này, trong đó phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố; nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định; xác định rõ lộ trình, thời gian thực hiện cụ thể.



b) Phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển và quyết định các nội dung hỗ trợ cụ thể theo quy định để thực hiện di chuyển các cơ sở phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

c) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

d) Tổ chức tuyên truyền, thông tin, vận động, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của Nhân dân và hệ thống chính trị để đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 12/4/2021 và có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2021. /.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- Lưu: VT, VP: LĐVP, phòng Tổng hợp.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Chung**

